

Cẩm X, ngày 12 tháng 05 năm 2020.

Số: 40/2020/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 43/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 03 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trương Quang Tr, sinh năm 1988.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Trung Cọ M, xã Phong H, huyện Phong Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: Chị Võ Thị Hằng M, sinh năm 1991

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Xuân N, xã Cẩm Nh, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147, điều 212, và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 ;

Căn cứ vào các khoản 1 điều 51; điều 53; điều 54; điều 55; điều 57; điều 81; điều 82; điều 83; điều 107; điều 110; điều 116; điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 24; khoản 7, điều 26; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 05 năm 2020

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 05 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trương Quang Tr và chị Võ Thị Hằng M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về con chung*: Anh Trương Quang Tr và chị Võ Thị Hằng M xác nhận trong quá trình chung sống vợ chồng có 1 con chung là Trương Hoàng Ng, sinh ngày 30/11/2012.

Ghi nhận sự thoả thuận về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con như sau:

Giao con Trương Hoàng Ng cho chị Võ Thị Hằng M chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi và có khả năng lao động) hoặc có sự thay đổi khi một trong hai bên có yêu cầu. Anh Trương Quang Tr và chị Võ Thị Hằng M thoả thuận anh Trường có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*). Anh Tr có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cấm, cản trở.

* *Về tài sản*: Anh Trương Quang Tr và chị Võ Thị Hằng M xác nhận trong quá trình chung sống vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Về nợ chung*: Anh Trương Quang Tr và chị Võ Thị Hằng M xác nhận quá trình chung sống vợ chồng không vay nợ ai, không ai vay nợ vợ chồng.

* *Về án phí*: Anh Trương Quang Tr và chị Võ Thị Hằng M thoả thuận anh Trường có nghĩa vụ nộp 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ số tiền 300.000đ, tiền tạm ứng án phí anh Trường đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh theo biên lai số 0005520 ngày 09 tháng 3 năm 2020. Tiền án phí anh Trương Quang Tr đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Hà Tĩnh;
- Viện kiểm sát huyện Cẩm Xuyên;
- Chi cục THA DS huyện Cẩm Xuyên;
- UBND xã Phong H (để xóa tên trong sổ đăng ký kết hôn số 87 tháng 10/ 2013);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị MT